

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 32/2021/QH15 ngày 12/11/2021 của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 34/2021/QH/QH15 ngày 13/11/2021 của Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ Kết luận số 54-KL/TU ngày 09/12/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa (khóa XVIII) về tình hình kinh tế xã hội, ngân sách nhà nước năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 126/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VII, Kỳ họp thứ 4 về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 166/SKHĐT-TH ngày 18/01/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương; tổng hợp, đề xuất giải pháp tháo gỡ các vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh và thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo+ các phòng chuyên môn VP. UBND tỉnh (theo dõi, xử lý);
- Lưu: VT, HM, TP, HP. *49*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tấn Tuân
Nguyễn Tấn Tuân

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022
(ban hành theo Quyết định số 223 /QĐ-UBND ngày 20/01/2022 của UBND tỉnh)

Thực hiện Nghị quyết số 32/2021/QH15 của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022, Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, Kết luận số 54-KL/TU ngày 09/12/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa (khóa XVIII) về tình hình kinh tế xã hội, ngân sách nhà nước năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2022, Nghị quyết số 126/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh Khánh Hòa khóa VII, Kỳ họp thứ 4 về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình hành động nhằm thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tạo sự thống nhất trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện những mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp theo Nghị quyết số 32/2021/QH15 của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022, Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, Kết luận số 54-KL/TU ngày 09/12/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa (khóa XVIII) về tình hình kinh tế xã hội, ngân sách nhà nước năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2022, Nghị quyết số 126/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh Khánh Hòa khóa VII, Kỳ họp thứ 4 về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022; đảm bảo các Nghị quyết, Kết luận kịp thời được triển khai thực hiện trong thực tiễn.

- Cụ thể hóa các phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 32/2021/QH15 của Quốc hội, Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ, Kết luận số 54-KL/TU ngày 09/12/2021 của Ban

chấp hành Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa, Nghị quyết số 126/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh Khánh Hòa.

2. Yêu cầu

- Triển khai đầy đủ, toàn diện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, xây dựng chính quyền mà các Nghị quyết đã đề ra, nhất là lựa chọn triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm 2022 để tập trung chỉ đạo, tạo động lực phát triển cho tỉnh trong năm 2022 và các năm tiếp theo của giai đoạn 2021-2025.

- Xác định các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, lộ trình triển khai thực hiện, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp thực hiện.

II. MỤC TIÊU VÀ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2022

1. Mục tiêu tổng quát:

- Tập trung thực hiện có hiệu quả “mục tiêu kép” vừa phòng, chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe nhân dân, vừa phục hồi phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19; không để dịch bệnh lây nhiễm trong cộng đồng và tái bùng phát dịch. Tập trung phát triển kinh tế; đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, trọng tâm là đẩy mạnh cơ cấu lại các ngành kinh tế theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng tăng trưởng, hiệu quả và sức cạnh tranh, tăng cường sức chịu đựng của nền kinh tế. Mở rộng không gian phát triển, tìm kiếm thêm động lực mới cho tăng trưởng kinh tế.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng, thuận lợi để khơi thông các nguồn lực cho phát triển; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình trọng điểm. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, đảm bảo an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân, đảm bảo an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu năm 2022:

a) Các chỉ tiêu kinh tế

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) ước tăng 8,5%.

- GRDP bình quân đầu người ước đạt 70,46 triệu đồng/người.

- Tổng kim ngạch xuất khẩu ước đạt 1.365 triệu USD.

- Thu ngân sách nhà nước năm 2022 là 12.015 tỷ đồng, trong đó thu từ hoạt động xuất nhập khẩu là 2.075 tỷ đồng, thu nội địa là 9.940 tỷ đồng.

- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội ước đạt 61.978 tỷ đồng, tăng 15% so với năm 2021.

b) Các chỉ tiêu xã hội

- Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo tiếp cận nghèo đa chiều 2022-2025): 0,33%.

- Số lao động có việc làm tăng thêm trong năm khoảng 11.500 người.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt khoảng 82%, trong đó, tỷ lệ lao động có bằng cấp chứng chỉ đạt 27,6%.

- Số giường bệnh công lập trên một vạn dân (không tính giường trạm y tế xã) đạt 33 giường/một vạn dân; Số bác sĩ công lập trên một vạn dân ước đạt 9 bác sĩ/một vạn dân.

- Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi của trẻ em dưới 5 tuổi đến năm 2022 đạt 8,5%.

- Tỷ lệ dân số tham gia BHYT năm 2022 đạt 93%.

- Tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội (bắt buộc và tự nguyện) đạt 27,76%; tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm thất nghiệp đạt 21,88%.

- Tỷ lệ đô thị hóa đến năm 2022 đạt 62%.

- Số xã đạt chuẩn nông thôn mới: 65/92 xã (tỷ lệ 70,7%).

c) Các chỉ tiêu môi trường

- Tỷ lệ che phủ rừng đạt 47,5%.

- Tỷ lệ khu công nghiệp, cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường đạt 90%.

- Tỷ lệ xử lý chất thải y tế (nước thải, chất thải rắn) đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường đạt 85%.

- Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 99,7%.

- Tỷ lệ thu gom chất thải rắn đô thị năm 2022 đạt 92%.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tập trung thực hiện linh hoạt, hiệu quả mục tiêu vừa phòng, chống dịch COVID-19, vừa phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội.

2. Nâng cao hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật. Phát triển đồng bộ, ổn định, bền vững các loại thị trường.

3. Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế; tạo nền tảng phát triển kinh tế số, xã hội số.

4. Tập trung huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư phát triển kinh tế - xã hội; phát triển nhanh hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại.

5. Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực gắn với đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo.

6. Thúc đẩy phát triển khu kinh tế và phát triển đô thị, kinh tế đô thị, tăng cường liên kết vùng; đẩy nhanh hơn nữa tiến độ lập, phê duyệt các quy hoạch.

7. Phát triển văn hóa hài hòa và ngang tầm với phát triển kinh tế, xã hội; thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội; tiếp tục phát huy hơn nữa giá trị văn hóa, con người.

8. Quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên; tăng cường bảo vệ môi trường; chủ động phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu.

9. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; siết chặt kỷ luật, kỷ cương; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

10. Củng cố, tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh; kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

11. Đẩy mạnh thông tin tuyên truyền, nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tạo đồng thuận xã hội.

(Chi tiết các nhiệm vụ cụ thể tại các Phụ lục kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Chương trình hành động này, các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thuộc trách nhiệm của ngành, lĩnh vực, địa phương, các nội dung công việc được phân công chủ trì thực hiện theo Kế hoạch này; phân công cụ thể trách nhiệm và xác định tiến độ thực hiện để có cơ sở kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện; phân đầu hoàn thành chỉ tiêu được giao trước thời hạn quy định.

Kế hoạch triển khai thực hiện báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 10/02/2022, đồng gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân

các huyện, thị xã, thành phố, thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức quán triệt, tập trung chỉ đạo, điều hành quyết liệt, linh hoạt hiệu quả các mục tiêu và nhiệm vụ tại Nghị quyết số 32/2021/QH15 của Quốc hội, Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ, Kết luận số 54-KL/TU ngày 09/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết số 126/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh; các chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022. Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện để có giải pháp xử lý kịp thời, phù hợp linh hoạt và kiến nghị tỉnh các giải pháp điều hành hiệu quả.

Định kỳ trước ngày 15 hàng quý báo cáo kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp.

3. Kiến nghị Tỉnh ủy, các cấp ủy Đảng quan tâm lãnh đạo, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị có liên quan đến triển khai thực hiện Chương trình hành động./.

Phụ lục 1

NHIỆM VỤ HOÀN THÀNH CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI CỦA TỈNH KHÁNH HÒA

(Ban hành kèm theo Quyết định số 223 /QĐ-UBND ngày 20 /01/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

Số TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá	Cơ quan phối hợp
I	Về tăng trưởng, phát triển kinh tế		
1	Rà soát và triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm hoàn thành chỉ tiêu về tăng trưởng kinh tế.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Cục Thống kê tỉnh; Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố
2	Rà soát và triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm hoàn thành chỉ tiêu về sản xuất công nghiệp, thương mại, dịch vụ, kim ngạch xuất khẩu.	Sở Công Thương	Các ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố
3	Rà soát và triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm hoàn thành chỉ tiêu về nông, lâm, thủy sản.	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thị xã, thành phố
4	Rà soát và triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm hoàn thành chỉ tiêu về du lịch.	Sở Du lịch	Các ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố
5	Rà soát và triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm hoàn thành chỉ tiêu về thu ngân sách.	Sở Tài chính	Cục thuế tỉnh; Cục Hải quan tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố
II	Về xã hội		
1	Rà soát và triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm hoàn thành chỉ tiêu về việc làm, lao động, giảm nghèo, bảo hiểm xã hội	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Bảo hiểm xã hội tỉnh	Các ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố
2	Rà soát và triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm hoàn thành chỉ tiêu về y tế.	Sở Y tế	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính; UBND các huyện, thị xã, thành phố

Số TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá	Cơ quan phối hợp
3	Rà soát và triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm hoàn thành chỉ tiêu về tỷ lệ đô thị hóa.	Sở Xây dựng	UBND các huyện, thị xã, thành phố
4	Rà soát và triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm hoàn thành chỉ tiêu về nông thôn mới.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính; UBND các huyện, thị xã, thành phố
III	Về môi trường		
1	Rà soát và triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm hoàn thành chỉ tiêu về che phủ rừng.	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thị xã, thành phố
2	Rà soát và triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm hoàn thành chỉ tiêu về tỷ lệ thu gom chất thải rắn đô thị, tỷ lệ khu công nghiệp, cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Y tế; BQL KKT Vân Phong; UBND các huyện, thị xã, thành phố
3	Rà soát và triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm hoàn thành chỉ tiêu về tỷ lệ xử lý chất thải y tế (nước thải, chất thải rắn) đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường.	Sở Y tế	Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND các huyện, thị xã, thành phố
4	Rà soát và triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm hoàn thành chỉ tiêu về tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND các huyện, thị xã, thành phố

lll

Phụ lục 2
CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ CHO CÁC NGÀNH, LĨNH VỰC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 223 /QĐ-UBND ngày 20/01/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

Số TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì xây dựng, trình và theo dõi, đánh giá	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình UBND tỉnh đối với các Chương trình, Đề án
I	Tập trung thực hiện linh hoạt, hiệu quả mục tiêu vừa phòng, chống dịch COVID-19, vừa phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội.			
1	Tiếp tục tập trung nỗ lực cao nhất cho công tác phòng, chống dịch Covid-19; quyết liệt hành động, triển khai thực hiện hiệu quả, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra theo chỉ đạo của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, lãnh đạo chủ chốt, Quốc hội, Chính phủ theo phương châm nhạy bén, linh hoạt, kịp thời, bình tĩnh với mục tiêu xuyên suốt là bảo vệ tối đa sức khỏe, tính mạng người dân; hạn chế đến mức thấp nhất các ca mắc, tử vong do Covid-19.	Sở Y tế	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; Các tổ chức, đơn vị	Nhiệm vụ thường xuyên
2	Tiếp tục xây dựng và thực hiện các kế hoạch huy động, phân bổ và sử dụng các nguồn lực cần thiết cho công tác phòng, chống dịch (kể cả nguồn lực xã hội hóa). Đẩy nhanh tiến độ tiêm vắc xin, tổ chức thực hiện hiệu quả việc tiêm chủng ngừa Covid-19 đảm bảo tỷ lệ miễn dịch cộng đồng; thực hiện tiêm vắc xin cho trẻ em và tiêm tăng cường theo hướng dẫn của Bộ Y tế. Đẩy mạnh phòng, chống tiêu cực trong tổ chức thực hiện các biện pháp, giải pháp phòng, chống dịch, nhất là mua sinh phẩm, kit xét nghiệm, vắc-xin, thuốc.	Sở Y tế	Sở Tài chính; các đơn vị liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên
3	Triển khai có hiệu quả kế hoạch phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong điều kiện thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh. Chủ động đánh giá các chính sách hỗ trợ đối tượng chịu ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 đã ban hành thời gian qua thuộc lĩnh vực quản lý, làm cơ sở đề xuất kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định chính sách cần tiếp tục thực hiện (gia hạn, hoặc sửa đổi, hoàn thiện).	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính; Cục thuế tỉnh; Sở Công thương; Sở Du lịch; Sở Nông nghiệp và PTNT; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh	Các đơn vị liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên

Số TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì xây dựng, trình và theo dõi, đánh giá	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình UBND tỉnh đối với các Chương trình, Đề án
4	Khuyến khích tổ chức tín dụng tiếp tục tiết giảm chi phí để phấn đấu giảm lãi suất cho vay, tăng khả năng tiếp cận tín dụng cho doanh nghiệp, người dân; hướng tín dụng vào lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên.	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh	Các tổ chức tín dụng; các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên
5	Chống thất thu, nợ đọng thuế, chuyển giá, trốn thuế, gian lận thương mại, phấn đấu tăng thu NSNN. Đẩy mạnh triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý thuế, thống nhất quản lý, sử dụng hóa đơn điện tử, áp dụng trên phạm vi toàn quốc từ ngày 01 tháng 7 năm 2022; mở rộng thanh toán không dùng tiền mặt.	Cục thuế tỉnh; Sở Tài chính	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên
6	Điều hành chi NSNN chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, theo dự toán giao. Tiết kiệm triệt để các khoản chi ngân sách, nhất là chi mua sắm phương tiện, trang thiết bị đắt tiền, giảm tối đa kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, đi công tác nước ngoài, chi sự nghiệp có tính chất đầu tư; tăng cường công tác kiểm soát chi, bảo đảm chi đúng, chi đủ, có hiệu quả; tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Điều chỉnh những khoản chi đã được giao trong dự toán đầu năm nhưng chưa thực hiện sang các nhiệm vụ chi chưa được bố trí dự toán.	Sở Tài chính	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên
7	Tăng cường thanh tra, kiểm tra, ngăn chặn, xử lý nghiêm hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, đầu cơ, tăng giá bất hợp lý, nhất là đối với nguyên vật liệu quan trọng, mặt hàng tiêu dùng thiết yếu, trang thiết bị vật tư y tế và thuốc chữa bệnh.	Sở Công thương; Sở Y tế; Cục Quản lý thị trường	Các ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên
II	Nâng cao hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật. Phát triển đồng bộ, ổn định, bền vững các loại thị trường.			
1	Phổ biến, triển khai các Luật, Nghị định được Trung ương ban hành trong năm 2022.	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố		Nhiệm vụ thường xuyên
2	Thực hiện rà soát, sửa đổi, hoàn thiện các quy định, chính sách của tỉnh ban hành không còn phù hợp với pháp luật hiện hành hoặc chưa đầy đủ, nhất là về quy hoạch, đầu tư, kinh doanh, đất đai, tài chính, ngân sách, tài sản công, thuế,...; kịp thời đề xuất các Bộ, ngành Trung ương điều chỉnh, sửa đổi đối với các quy định do trung ương ban hành còn nhiều vướng mắc, bất cập trong quá trình triển khai.	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị liên quan		Nhiệm vụ thường xuyên

ca

Số TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì xây dựng, trình và theo dõi, đánh giá	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình UBND tỉnh đối với các Chương trình, Đề án
3	Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp.	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên
4	Phục hồi, củng cố, vận hành và phát triển hiệu quả thị trường lao động, bảo đảm nguồn cung lao động đối với địa bàn, lĩnh vực trọng điểm, động lực. Tăng cường kết nối cung - cầu lao động. Thúc đẩy chuyển dịch lao động sang khu vực chính thức và đưa người lao động Khánh Hòa đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên
5	Rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về phát triển nhà ở, kinh doanh bất động sản. Hoàn thiện hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản, theo dõi sát tình hình để xử lý kịp thời các vấn đề "nóng" phát sinh; tăng cường đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về nhà ở, nhà ở công vụ, công sở và thị trường bất động	Sở Xây dựng	Các ngành liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên
III	Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế; tạo nền tảng phát triển kinh tế số, xã hội số.			
1	Tiếp tục triển khai có hiệu quả kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025. Quyết liệt thực hiện các giải pháp về đẩy mạnh giải ngân, gắn với nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng vốn đầu tư công; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị với kết quả giải ngân.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên
2	Tập trung tháo gỡ vướng mắc, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Phát triển mạnh kinh tế tư nhân thực sự là một động lực, tăng cường kết nối khu vực FDI với khu vực kinh tế trong nước.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	VCCI; các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên

ca

Số TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì xây dựng, trình và theo dõi, đánh giá	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình UBND tỉnh đối với các Chương trình, Đề án
3	Đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng tăng cường liên kết theo chuỗi, nâng cao giá trị gia tăng gắn với xây dựng nông thôn mới; đầu tư nông nghiệp công nghệ cao, xây dựng thương hiệu nông sản Khánh Hòa. Tìm kiếm mở rộng thị trường tiêu thụ nông sản, thủy hải sản để tăng hiệu quả sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng và khai thác thủy hải sản. Triển khai có hiệu quả các giải pháp nhằm chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định, góp phần gỡ bỏ “Thẻ vàng” của Ủy ban Châu Âu đối với ngành thủy sản Việt Nam.	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên
4	Xây dựng hoàn thành và triển khai Đề án phát triển kinh tế biển Khánh Hòa giai đoạn 2021-2025.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Tháng 3/2022
5	Thu hút và phát triển mạnh các ngành công nghiệp sạch, công nghiệp có lợi thế của tỉnh như công nghiệp năng lượng, công nghiệp chế biến; triển khai các dự án có tính động lực, sử dụng công nghệ cao; phát triển công nghiệp nông thôn, tiểu thủ công nghiệp phục vụ nhu cầu tại chỗ, hoạt động du lịch và xuất khẩu, góp phần giải quyết việc làm.	Sở Công thương	Các ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên
6	Tạo mọi điều kiện thuận lợi để nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các dự án hiện có như: Hạ tầng Khu công nghiệp Ninh Thủy, các Cụm công nghiệp Sông Cầu, Diên Thọ, Trảng É, Ninh Xuân, Diên Phú-VCN, Nhà máy Nhiệt điện Vân Phong 1; hoàn thành công tác lựa chọn nhà đầu tư đối với Cụm công nghiệp Tân Lập nhằm thu hút các doanh nghiệp đầu tư, sản xuất kinh doanh, góp phần giải quyết việc làm và tạo nguồn thu mới.	BQL Khu kinh tế Vân Phong; Sở Công thương	Sở Kế hoạch và Đầu tư; các ngành, địa phương liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên
7	Xúc tiến đầu tư Khu kinh tế Vân Phong; kêu gọi các nhà đầu tư hạ tầng các khu công nghiệp, cụm công nghiệp đã được quy hoạch như KCN Vạn Thắng, KCN Ninh Hải, KCN Ninh Tịnh, KCN Dốc Đá Trắng, KCN Nam Cam Ranh, CCN Tân Lập, CCN Cam Thành Nam, CCN Cam Thịnh Đông.	BQL Khu kinh tế Vân Phong; Sở Công thương	Sở Kế hoạch và Đầu tư; các ngành, địa phương liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên
8	Thực hiện kích cầu du lịch nội địa gắn với việc kiểm soát chặt chẽ, đảm bảo an toàn phòng, chống dịch. Thực hiện Phương án thí điểm đón khách du lịch quốc tế có hộ chiếu vắc xin bằng các chuyến bay thuê bao (charter) đến Khánh Hòa theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa – Thể thao và Du lịch và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.	Sở Du lịch	Hiệp hội du lịch Nha Trang; các doanh nghiệp	Nhiệm vụ thường xuyên

Số TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì xây dựng, trình và theo dõi, đánh giá	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình UBND tỉnh đối với các Chương trình, Đề án
9	Thực hiện các chương trình xúc tiến đầu tư kết hợp xúc tiến thương mại; phổ biến thông tin thị trường và các rào cản kỹ thuật, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp xuất khẩu tại các thị trường mà Việt Nam đã ký kết các hiệp định thương mại tự do (FTA) song phương và đa phương, đặc biệt là các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới như: Hiệp định Đối tác toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam – EU (EVFTA), Hiệp định đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP).	Sở Công thương	Các ngành liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên
10	Triển khai có hiệu quả Kế hoạch Tổng thể nâng cao năng suất chất lượng giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; doanh nghiệp	Nhiệm vụ thường xuyên
11	Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình chuyển đổi số của tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, Kế hoạch phát triển chính quyền số và bảo đảm ATTT tỉnh Khánh Hòa năm 2022, Kế hoạch triển khai Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.	Sở Thông tin Truyền thông	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố và các Hiệp hội, câu lạc bộ doanh nghiệp	Nhiệm vụ thường xuyên
12	Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác cơ cấu lại các doanh nghiệp nhà nước; trong đó tập trung đẩy nhanh tiến độ cổ phần hóa Tổng công ty Khánh Việt, thoái vốn nhà nước Công ty CP Môi trường Đô thị Nha Trang.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các thành viên Ban đổi mới và phát triển doanh nghiệp tỉnh	Nhiệm vụ thường xuyên
13	Đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP.	Sở Nội vụ	Sở Tài chính; các đơn vị sự nghiệp công lập	Nhiệm vụ thường xuyên
14	Giám sát chặt chẽ quá trình triển khai thực hiện phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu của các TCTD trên địa bàn. Triển khai hiệu quả kế hoạch thanh tra năm 2022, nâng cao chất lượng công tác giám sát; Kế hoạch chuyển đổi số ngành Ngân hàng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Chương trình hành động triển khai thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2025.	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh	Các tổ chức tín dụng	Nhiệm vụ thường xuyên

le

Số TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì xây dựng, trình và theo dõi, đánh giá	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình UBND tỉnh đối với các Chương trình, Đề án
15	Quản lý chặt chẽ, an toàn, hợp lý bội chi ngân sách Nhà nước. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc vay, sử dụng vốn vay và trả nợ. Rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động của quỹ tài chính nhà nước ngoài NSNN; xây dựng lộ trình cơ cấu lại, sáp nhập, giải thể đối với quỹ không hiệu quả theo tinh thần của Nghị quyết 792/NQ-UBTVQH14 ngày 22 tháng 10 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.	Sở Tài chính; các cơ quan quản lý các quỹ tài chính ngoài ngân sách	Sở Kế hoạch và Đầu tư; các quỹ tài chính	Nhiệm vụ thường xuyên
IV	Tập trung huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư phát triển kinh tế - xã hội; phát triển nhanh hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại.			
1	Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình xúc tiến đầu tư giai đoạn 2021-2025.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên
2	Xây dựng hoàn thành danh mục dự án kêu gọi đầu tư vốn ngoài ngân sách giai đoạn 2021-2025.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Tháng 12/2022
3	Phát triển hạ tầng thương mại gắn với đa dạng hóa mô hình phân phối hiện đại; đẩy mạnh phân phối qua thương mại điện tử, bảo đảm hàng hóa chất lượng.	Sở Công thương	Sở Giao thông Vận tải; Sở Thông tin và truyền thông; các ngành liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên
4	Tiếp tục triển khai đầu tư các công trình điện theo Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016-2025 có xét đến năm 2035 đã được phê duyệt.	Sở Công Thương	Công ty CP Điện lực Khánh Hòa; các đơn vị liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên
5	Phát triển hệ thống hạ tầng nông nghiệp, nông thôn, nhất là công trình thủy lợi phục vụ cơ cấu lại nông nghiệp, cảng cá, trung tâm nghề cá lớn, khu neo đậu tránh trú bão; dự án hạ tầng phòng, chống thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên

len

Số TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì xây dựng, trình và theo dõi, đánh giá	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình UBND tỉnh đối với các Chương trình, Đề án
6	Phối hợp với Bộ Giao thông Vận tải trong việc triển khai, đẩy nhanh tiến độ dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam, đoạn qua địa bàn tỉnh; dự án Cầu Xóm Bống trên Quốc lộ 1C. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án giao thông trọng điểm trên địa bàn tỉnh: Nút giao thông Ngọc Hội, Đường vành đai 2, Các tuyến đường, nút giao thông kết nối sân bay Nha Trang, Đường Tỉnh lộ 3, Đường D30, Tỉnh lộ 2.	Sở Giao thông Vận tải	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên
7	Hoàn thành các dự án: Môi trường bền vững các thành phố duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang; Đập ngăn mặn sông Cái Nha Trang; Sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8); Bệnh viện đa khoa thành phố Nha Trang; Bệnh viện Ung bướu.	Sở Nông nghiệp và PTNT; Sở Y tế; BQLDA Phát triển tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư; các ngành liên quan; UBND thành phố Nha Trang	Nhiệm vụ thường xuyên
8	Tập trung công tác thẩm định giá đất bồi thường, giá đất các dự án có thu tiền sử dụng đất, đẩy nhanh tiến độ hoàn thành bồi thường giải tỏa của các dự án.	Sở Tài chính; Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các ngành liên quan; Các chủ đầu tư	Nhiệm vụ thường xuyên
V	Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực gắn với đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo.			
1	Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số trong dạy và học, hoàn thiện hình thức tổ chức dạy và học phù hợp với tình hình dịch bệnh. Triển khai kịp thời, đúng tiến độ việc tiêm vắc-xin cho trẻ em để nhanh chóng đưa học sinh trở lại trường gắn với bảo đảm an toàn dịch bệnh.	Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Y tế	Các ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên
2	Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục nghề nghiệp, tiếp tục đầu tư phát triển hệ thống cơ sở giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao, ngành nghề trọng điểm. Chú trọng đào tạo, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề thích ứng với điều kiện sản xuất mới, đáp ứng yêu cầu phục hồi, tái cơ cấu nền kinh tế và phát triển bền vững. Tiếp tục cập nhật chuẩn trong giáo dục nghề nghiệp; nhân rộng đào tạo nhân lực có kỹ năng; hỗ trợ đào tạo cho người lao động trong DNNVV, đối tượng chính sách khác.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên

Handwritten signature

Số TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì xây dựng, trình và theo dõi, đánh giá	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình UBND tỉnh đối với các Chương trình, Đề án
3	Triển khai có hiệu quả Chương trình đổi mới sáng tạo giai đoạn 2020-2025, Chương trình Sở hữu trí tuệ giai đoạn 2020-2025	Sở Khoa học và Công nghệ	Các ngành liên quan; các trường cao đẳng, đại học, viện nghiên cứu trên địa bàn tỉnh	Nhiệm vụ thường xuyên
4	Tiếp tục triển khai có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Thực hiện hiệu quả Chương trình Giáo dục mầm non, Chương trình giáo dục phổ thông, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục theo lộ trình. Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, triển khai phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo 3-4 tuổi ở nơi có điều kiện. Thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở. Đẩy mạnh và giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với cơ sở giáo dục đại học gắn với tăng cường kiểm định chất lượng giáo dục. Triển khai giải pháp nâng cao năng lực nghiên cứu gắn với giảng dạy, hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp trong cơ sở giáo dục đại học.	Sở Giáo dục và Đào tạo; Trường Đại học Khánh Hòa	Sở Nội vụ; các trường học; cơ sở giáo dục đại học; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên
5	Triển khai có hiệu quả Đề án quản lý, sử dụng và phát triển nguồn nhân lực khoa học và công nghệ tỉnh Khánh Hòa	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các trường cao đẳng, đại học, viện nghiên cứu	Nhiệm vụ thường xuyên
6	Triển khai có hiệu quả 02 Chương trình KH&CN phục vụ phát triển kinh tế Biển và Nông thôn miền núi giai đoạn 2021-2025	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; doanh nghiệp	Nhiệm vụ thường xuyên
7	Xây dựng hoàn thành và triển khai Kế hoạch hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; doanh nghiệp	Tháng 6/2022

Handwritten signature

Số TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì xây dựng, trình và theo dõi, đánh giá	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình UBND tỉnh đối với các Chương trình, Đề án
8	Triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ KH&CN phục vụ Chương trình chuyển đổi số của tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; doanh nghiệp	Nhiệm vụ thường xuyên
VI	Thúc đẩy phát triển khu kinh tế và phát triển đô thị, kinh tế đô thị, tăng cường liên kết vùng; đẩy nhanh hơn nữa tiến độ lập, phê duyệt các quy hoạch.			
1	Trình Trung ương thẩm định Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Tháng 3/2022
2	Thực hiện hoàn thành nhiệm vụ điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Nha Trang đến năm 2040.	Sở Xây dựng	Các ngành liên quan; UBND thành phố Nha Trang	Tháng 3/2022
3	Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết về phát triển Khu kinh tế Vân Phong giai đoạn 2021-2025.	BQL KKT Vân Phong	Các ngành liên quan; UBND thị xã Ninh Hòa, huyện Vạn Ninh	Nhiệm vụ thường xuyên
4	Thực hiện hoàn thành nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Vân Phong đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050.	BQL Khu kinh tế Vân Phong	Các ngành liên quan; UBND thị xã Ninh Hòa; UBND huyện Vạn Ninh	Tháng 3/2022
5	Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình phát triển đô thị tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2025. Đẩy mạnh quản lý phát triển không gian ngầm đô thị.	Sở Xây dựng	Các ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên
6	Phê duyệt hoàn thành các quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021-2030.	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Tháng 3/2022

CS

Số TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì xây dựng, trình và theo dõi, đánh giá	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình UBND tỉnh đối với các Chương trình, Đề án
7	Tiến hành rà soát, điều chỉnh và tiến tới phủ kín quy hoạch phân khu xây dựng, quy hoạch phân khu đô thị trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố.	Sở Xây dựng; BQL KKT Vân Phong; BQL KDL bán đảo Cam Ranh; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các ngành liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên
8	Đẩy mạnh liên kết với các tỉnh lân cận trong khu vực Duyên hải Nam Trung bộ và Tây nguyên, trong đó, Khánh Hòa giữ vai trò động lực, tập trung ở các lĩnh vực: Du lịch, đào tạo nguồn nhân lực, thu hút đầu tư hạ tầng, phát triển thủy sản, công nghiệp hỗ trợ...	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên
VII	Phát triển văn hóa hài hòa và ngang tầm với phát triển kinh tế, xã hội; thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội; tiếp tục phát huy hơn nữa giá trị văn hóa, con người.			
1	Triển khai hiệu quả Kết luận của Tổng Bí thư tại Hội nghị văn hóa toàn quốc; Kế hoạch triển khai Chỉ thị số 06-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác gia đình. Tổ chức phù hợp các hoạt động văn hóa, thể thao, lễ hội, nghệ thuật biểu diễn gắn với bảo đảm an toàn dịch bệnh. Nâng cao hiệu quả các thiết chế văn hóa, nhất là ở các khu công nghiệp, khu đô thị mới; bảo tồn, phát huy các giá trị di sản, văn hóa tốt đẹp. Tiếp tục xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, chú trọng xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, văn hóa doanh nghiệp, văn hóa doanh nhân, xây dựng gia đình tiến bộ, ấm no, hạnh phúc; kết nối cộng đồng, các tổ chức văn hóa, nghệ thuật.	Sở Văn hóa và Thể thao	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên
3	Thực hiện đầy đủ, công khai, minh bạch chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng; đẩy mạnh thực hiện chi trả trợ cấp người có công, trợ giúp xã hội thông qua tổ chức dịch vụ bưu chính công ích.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên
4	Thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội, nhất là trong dịp Lễ, Tết Nguyên đán đầu năm 2022. Xây dựng cơ sở dữ liệu đối tượng bảo trợ xã hội, thực hiện đăng ký hưởng và chi trả điện tử chính sách trợ giúp xã hội gắn với dịch vụ công trực tuyến.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên

Handwritten mark

Số TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì xây dựng, trình và theo dõi, đánh giá	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình UBND tỉnh đối với các Chương trình, Đề án
5	Thực hiện có hiệu quả Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên
6	Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, tăng cường giám sát, xử lý kịp thời vướng mắc phát sinh, mở rộng bao phủ và phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, nhất là bảo hiểm xã hội tự nguyện.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Bảo hiểm xã hội tỉnh	Các ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên
7	Quản lý chặt chẽ thuốc chữa bệnh, vật tư, thiết bị y tế theo quy định của pháp luật; bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm.	Sở Y tế	Các ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên
8	Triển khai đồng bộ, kịp thời, hiệu quả chính sách hỗ trợ người lao động, giải quyết việc làm cho người lao động; hỗ trợ người lao động vay vốn giải quyết việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm. Nâng cao hiệu quả công tác an toàn, vệ sinh lao động, từng bước đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Bảo hiểm xã hội tỉnh	Các ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên
9	Triển khai có hiệu quả Chương trình phát triển nhà ở tỉnh đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030. Đẩy mạnh các chính sách phát triển nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân, hỗ trợ người lao động mua, thuê mua, thuê nhà.	Sở Xây dựng	Các ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên
10	Thực hiện hiệu quả chính sách pháp luật, chương trình, đề án về lĩnh vực trẻ em. Chủ động thực hiện giải pháp phòng ngừa, kiểm soát, giảm thiểu nguy cơ trẻ em bị bạo lực, xâm hại, xử lý nghiêm minh, kịp thời các trường hợp vi phạm; giảm tai nạn, thương tích ở trẻ em; giảm thiểu lao động trẻ em. Đẩy mạnh truyền thông, giáo dục kiến thức pháp luật, kỹ năng về thực hiện quyền trẻ em.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên
11	Thực hiện hiệu quả Chương trình phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2021-2030.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên

ca

Số TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì xây dựng, trình và theo dõi, đánh giá	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình UBND tỉnh đối với các Chương trình, Đề án
12	Nâng cao năng lực hệ thống y tế, nhất là y tế dự phòng và y tế cơ sở. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, khoa học công nghệ trong quản lý và khám, chữa bệnh. Tăng cường các giải pháp kiểm soát chi khám chữa bệnh bảo hiểm y tế; phòng chống gian lận, trực lợi quỹ bảo hiểm y tế, gắn với bảo hiểm y tế toàn dân.	Sở Y tế	Các ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên
13	Tiếp tục thực hiện tốt hơn nữa công tác dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng. Thực hiện có hiệu quả Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030.	Ban Dân tộc; Sở Nội Vụ	Các ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên
14	Thực hiện có hiệu quả Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên
VIII	Quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên; tăng cường bảo vệ môi trường; chủ động phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu.			
1	Huy động, sử dụng có hiệu quả nguồn lực từ đất đai, tài nguyên. Quản lý bền vững, sử dụng hiệu quả tài nguyên nước, bảo đảm an ninh nguồn nước. Xây dựng tài nguyên số, dữ liệu số về tài nguyên và môi trường.	Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Nông nghiệp và PTNT	Các ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên
2	Tăng cường quản lý, xử lý nghiêm việc khai thác và xuất khẩu khoáng sản trái phép. Kiểm tra chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên
3	Đẩy mạnh xã hội hóa, thu hút đầu tư phát triển cơ sở xử lý, tái chế chất thải, rác thải với mô hình công nghệ phù hợp.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Tài nguyên và Môi trường; các ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên
4	Nâng cao chất lượng công tác dự báo, cảnh báo thời tiết, thiên tai; nâng cao năng lực, chủ động triển khai các biện pháp phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên

ca

Số TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì xây dựng, trình và theo dõi, đánh giá	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình UBND tỉnh đối với các Chương trình, Đề án
IX	Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; siết chặt kỷ luật, kỷ cương; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.			
1	Hoàn thành việc sắp xếp, tổ chức bộ máy hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Chính phủ. Tinh giản biên chế gắn với sắp xếp tổ chức bộ máy, cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; xác định vị trí việc làm làm cơ sở tinh giản và đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ.	Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các đơn vị sự nghiệp công lập	Nhiệm vụ thường xuyên
2	Triển khai có hiệu quả Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030 tỉnh Khánh Hòa; nâng cao chỉ số cải cách hành chính của tỉnh.	Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các đơn vị sự nghiệp công lập	Nhiệm vụ thường xuyên
3	Tiếp tục triển khai có hiệu quả Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020-2025 của Chính phủ.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên
4	Thực hiện nghiêm quy định về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo; giải quyết kịp thời, đúng pháp luật vụ việc mới phát sinh và tiếp tục kiểm tra, rà soát, giải quyết dứt điểm vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài.	Ban Tiếp công dân; Thanh tra tỉnh; Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên
5	Tăng cường năng lực, tập trung thanh tra, kiểm tra các lĩnh vực: quản lý, sử dụng tài sản công; quản lý tài chính, ngân sách; đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng đất đai; quản lý khai thác tài nguyên, khoáng sản; cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước... nhằm chấn chỉnh quản lý, phát hiện, xử lý kịp thời vi phạm pháp luật, tham nhũng, tiêu cực.	Thanh tra tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên
6	Tiếp tục nâng cao hiệu quả chất lượng của Trung tâm dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh.	Sở Thông tin Truyền thông; Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên

ca

11/2023 (10/2023) 11/2023

Số TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì xây dựng, trình và theo dõi, đánh giá	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình UBND tỉnh đối với các Chương trình, Đề án
X	Củng cố, tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh; kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, chủ động hội nhập quốc tế sâu rộng.			
1	Bảo đảm quốc phòng, an ninh kết hợp chặt chẽ với phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội. Duy trì nghiêm công tác trực sẵn sàng chiến đấu, quản lý chặt chẽ vùng biển đảo, địa bàn chiến lược, trọng điểm; bảo vệ an toàn hoạt động vùng kinh tế biển; phòng, chống khắc phục hậu quả thiên tai, tìm kiếm - cứu nạn.	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	BCH BĐBP tỉnh; Công an tỉnh; các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên
2	Triển khai đồng bộ giải pháp bảo đảm an ninh chính trị nội bộ, an ninh văn hóa tư tưởng, an ninh kinh tế, an ninh mạng, an ninh xã hội, an ninh công nhân, an ninh các địa bàn chiến lược. Triển khai hiệu quả chương trình, chính sách, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về phòng, chống tệ nạn xã hội. Tập trung trấn áp các loại tội phạm và tệ nạn xã hội, kiểm chế gia tăng tội phạm, tạo chuyển biến tích cực về trật tự, an toàn xã hội. Bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, phòng, chống cháy, nổ.	Công an tỉnh	BCH Quân sự tỉnh; Công an tỉnh; các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên
3	Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại. Tiếp tục củng cố, thúc đẩy quan hệ hợp tác giữa tỉnh Khánh Hòa với các địa phương nước ngoài đi vào chiều sâu. Quan tâm hỗ trợ cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài và triển khai hiệu quả công tác bảo hộ công dân.	Sở Ngoại vụ	Các đơn vị liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên
XI	Đẩy mạnh thông tin tuyên truyền, nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tạo đồng thuận xã hội.			
1	Tiếp tục nâng cao chất lượng nội dung các chương trình, thời lượng, chuyên trang, chuyên mục, tuyên tin bài, phóng sự khẳng định thành tựu phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại và hợp tác quốc tế; các định hướng lớn trong Văn kiện Đại hội XIII và kết quả các hội nghị toàn quốc của Đảng; tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về các chính sách phòng, chống dịch COVID-19; các hoạt động văn hóa, văn nghệ phục vụ Nhân dân. Kịp thời phản bác quan điểm, tư tưởng sai trái; triệt phá, gỡ bỏ, ngăn chặn các thông tin xấu, độc, sai sự thật; xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân vi phạm.	Sở Thông tin Truyền thông	Đài phát thanh truyền hình tỉnh; các cơ quan báo chí; Công an tin; UBND các huyện, thị xã, thành phố; Các cơ quan, đơn vị liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên

Số TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì xây dựng, trình và theo dõi, đánh giá	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình UBND tỉnh đối với các Chương trình, Đề án
2	Nâng cao hiệu quả công tác dân vận, phát huy hơn nữa vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận, góp phần tạo đồng thuận xã hội, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phấn đấu hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ phát triển KTXH đã đề ra.	Ủy ban MTTQ VN tỉnh; các tổ chức đoàn thể	Các đơn vị liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên

202

KHÁNH